TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 12/2022/QĐST-HNGĐ	*Đồng Nai, ngày 01 tháng 7 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 38/2022/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 4 năm 2022 về việc "Xin ly hôn, tranh chấp nuôi con chung, cấp dưỡng nuôi con", giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Trần Ngọc Như T, sinh năm 1984; địa chỉ: 05P2, Nguyễn Thị T1, phường B, thành phố B1, tỉnh Đ.

- *Bị đơn*: Ông Saraf Amit N, sinh năm 1980; địa chỉ: 3B RP, PR, ND-110060, ORP, India (Ấn Độ); địa chỉ tạm trú: Số 05P2, Nguyễn Nguyễn Thị T1, phường B, thành phố B1, tỉnh Đ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83, 84, 110 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Ngọc Như T và ông Saraf Amit N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Saraf Trần Khánh M, sinh ngày 05 tháng 10 năm 2018 cho bà Trần Ngọc Như T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục;

tạm thời, ông Saraf Amit N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 5.000.000đ (năm triệu đồng) kể từ ngày Quyết định của Tòa án có hiệu lực cho đến khi cháu Saraf Trần Khánh M đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Ông Saraf Amit N được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, khi cần thiết hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày bà T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Saraf Amit N không cấp dưỡng nuôi con với số tiền thỏa thuận nêu trên thì hàng tháng còn phải trả tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về tài sản chung: Bà Trần Ngọc Như T và ông Saraf Amit N xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

Về nợ chung: Bà Trần Ngọc Như T và ông Saraf Amit N xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

Về án phí: Bà Trần Ngọc Như T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Toàn bộ số tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm bà T phải nộp là 300.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0000184 ngày 15/3/2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Cục THADS tỉnh Đồng Nai;
- UBND nơi đăng ký hết hôn;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Ngọc Trí